

Câu 1. Khái niệm văn hoá, văn minh

	Văn hoá	Văn minh
Nhận diện	Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong lịch sử	Là trạng thái tiến hóa, phát triển cao của nền văn hóa và đối lập với nó là dã man, nguyên thủy
Đặc điểm	- Ra đời cùng với sự xuất hiện và phát triển của xã hội loài người. - Có tính dân tộc.	- Những giá trị mà loài người sáng tạo ra trong giai đoạn phát triển cao. - Có tính quốc tế.
Mối quan hệ	Văn hoá ra đời trước, phát triển đến trình độ nào đó thì văn minh ra đời. Văn minh là quá trình tích lũy những sáng tạo văn hoá. Văn minh ra đời sẽ thúc đẩy văn hoá phát triển.	

Câu 2: Thành tựu về chữ viết và văn học của nền văn minh Ai Cập cổ đại

- **Chữ viết:** Vào khoảng hơn 3000 năm TCN, người Ai Cập sáng tạo ra chữ tượng hình. Họ viết trên đá, xương, da thú, gỗ, về sau chủ yếu viết trên giấy pa-pi-rút.

Ý nghĩa:

- + Là phát minh quan trọng, tiêu chí đánh dấu con người bước vào thời đại văn minh.
- + Là công cụ truyền đạt, tiếp thu tri thức từ thế hệ này sang thế hệ khác một cách chính xác, giúp ghi chép và lưu truyền các giá trị văn minh.

- **Văn học:** Khá phong phú về thể loại. Xây dựng thư viện A-léch-xan-đri-a, chứa đựng nhiều tri thức của nhân loại.

Ý nghĩa: Phản ánh đời sống hiện thực, lưu danh chiến thắng của các pha-ra-ông, ngợi ca thần linh, giàu tính trào phúng.

Câu 3: Thành tựu về khoa học, kĩ thuật của nền văn minh Trung Hoa cổ - trung đại

- **Toán học:** Các sách về toán học (Chu bễ toán tính, Cửu chương toán thuật), tìm ra số Pi (π) chính xác gồm bảy số,...

Ý nghĩa: tính toán trong sản xuất, xây dựng, mua bán,...

- **Thiên văn học và lịch pháp:** Các tác phẩm (Xuân Thu, Lĩnh hiển) ghi chép về thời tiết, khí hậu, hiện tượng nhật thực,... → Tạo ra Lịch.

Ý nghĩa: Tính được lịch, xác định thời gian cho vụ mùa để gieo trồng, thu hoạch,...

- **Y học:** Sách y dược (Châm cứu giáp ất kinh, Bản thảo cương mục,...) và các thầy thuốc nổi tiếng (Hoa Đà, Lý Thời Trân,...)

Ý nghĩa: Y học giúp nghiên cứu những vấn đề bệnh lí, đề ra nguyên tắc và phương pháp chữa trị; kĩ thuật châm cứu, bấm huyệt, hệ thống đơn thuốc Trung y,...

- **Các phát minh kĩ thuật:** Có bốn phát minh quan trọng là kĩ thuật làm giấy, kĩ thuật in, thuốc súng và la bàn.

Ý nghĩa: thúc đẩy sự phát triển của lịch sử Trung Quốc, nhất là trên lĩnh vực văn hóa và hàng hải. Đồng thời được truyền bá ra thế giới, được cải tiến và ứng dụng rộng rãi.

Câu 4: Thành tựu về chữ viết, văn học, tôn giáo, triết học của văn minh Ấn Độ cổ - trung đại

*** Chữ viết và văn học**

- **Chữ viết:** Thế kỉ V TCN – thế kỉ X, trên cơ sở chữ cổ Bra-mi, người Ấn Độ tạo ra và sử dụng chữ **Phạn** (chữ San-xcrit). Về sau, xuất hiện thêm chữ **Hin-đi**.

Ý nghĩa:

+ Là phát minh quan trọng, minh chứng cho trí tuệ của dân tộc Ấn Độ, tiêu chí đánh dấu con người bước vào thời đại văn minh.

+ Công cụ truyền đạt, tiếp thu tri thức một cách chính xác, ghi chép và lưu truyền các giá trị văn minh.

- **Văn học:** Kinh Vệ-đa, Sử thi Ma-ha-bha-ra-ta, Sử thi Ra-ma-y-a-na, vở kịch thơ Sơ-kun-tơ-la,...

Ý nghĩa: Phản ánh đời sống tinh thần phong phú.

*** Tôn giáo và triết học:**

- Thành tựu:

+ Tôn giáo: Tôn giáo cổ xưa nhất là Bà La Môn giáo. Sau đó, xuất hiện thêm các tôn giáo khác như: Hin-đu giáo (Ấn Độ giáo), Phật giáo, đạo Sích, Hồi giáo,...

+ Triết học: Đề cập đến các quan niệm về vũ trụ, nhân sinh, tư duy, tình cảm đến các hoạt động của các thể hệ triết gia. Đặc sắc nhất là tư tưởng giải thoát.

- Ý nghĩa:

+ Tôn giáo đóng một vai trò trung tâm và cơ bản trong cuộc sống của người dân.

+ Ảnh hưởng nhiều lĩnh vực, đặc biệt là kiến trúc, điêu khắc.

Câu 5: Thành tựu về nghệ thuật của nền văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại

***Kiến trúc**

- Thành tựu: Sáng tạo nhiều công trình kiến trúc như Nhà hát, sân vận động, đấu trường, đặc biệt là các đền và nơi thờ các vị thần: Pác-tê-nông, đền thờ thần Dớt...tại Hi Lạp, đền Pan-tê-ông, Khải hoàn môn Công-tan-ti-nút tại La Mã...

- Ý nghĩa: Kiến trúc oai nghiêm, đồ sộ, có giá trị nghệ thuật và thẩm mỹ cao, góp phần hình thành các kiến trúc tiêu biểu của thế giới.

***Điêu khắc**

- Thành tựu: Các tác phẩm tiêu biểu như tượng thần Vệ nữ thành Mi-lô, tượng Lực sĩ ném đĩa, các bức phù điêu...

- Ý nghĩa: thể hiện khát vọng vươn tới sự hoàn hảo trong vẻ đẹp hình thể của con người, đạt được tính chuẩn xác trong tạo hình.

Câu 6: Thành tựu về nghệ thuật của văn minh Tây Âu thời Phục hưng

***Thành tựu:**

- Hội họa và điêu khắc thể hiện các đường nét trên cơ thể nhân vật hoàn chỉnh, chính xác, cân đối với tỉ lệ.

+ Lê-ô-na đơ Vanh-xi với các tuyệt tác như : La-giô-công-đơ, bữa ăn tối cuối cùng...

+ Mi-ken-lăng-giơ với tác phẩm nổi tiếng như Thiên chúa giáng thế, cuộc phán xét cuối cùng...

+ Họa sĩ Ra-pha-en với các tác phẩm như Trường học Aten, chúa Ki-tô bị đóng đinh.

- Kiến trúc: được phục hồi theo trường phái kiến trúc cổ điển với các giáo đường, dinh thự, lâu đài lộng lẫy.

* **Ý nghĩa:** Thể hiện giá trị nhân văn, khao khát sự tự do, ca ngợi tình yêu.